

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ KỸ THUẬT

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt

HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt

STT	Chỉ tiêu	Đánh giá
1.	Tài liệu mô tả thông số kỹ thuật và các tài liệu khác:	
	Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ các tài liệu sau: - Bảng tóm tắt các thông số kỹ thuật với đầy đủ tất cả các thông số kỹ thuật của thiết bị chào thầu để có thể so sánh và phải đáp ứng với thông số kỹ thuật quy định trong hồ sơ mời thầu. - Catalog của thiết bị chính chào thầu với các thông số kỹ thuật phù hợp với các thông số kỹ thuật trình bày trong bảng tóm tắt các thông số kỹ thuật. - Các tài liệu khác như quy định tại phần Yêu cầu kỹ thuật chung.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2.	Tiến độ cung cấp hàng hóa	
	Nhà thầu phải cung cấp văn bản cam kết trong trường hợp được trao thầu, nhà thầu phải đảm bảo cung cấp hàng hóa đáp ứng tiến độ yêu cầu trong hồ sơ mời thầu.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3.	Văn bản của nhà sản xuất VTTB về việc cam kết thiết bị cung cấp phù hợp để lắp đặt thay thế cho thiết bị GIS ngăn đường dây 220kV của TBA 220kV Quận 8 hiện hữu (pha C của máy cắt 271 và dao cách ly 271-1).	
	Nhà thầu có cung cấp	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4.	Văn bản của Nhà sản xuất thiết bị GIS 220kV Quận 8 về việc xác nhận các VTTB chào thầu phù hợp để lắp đặt, thay thế cho ngăn đường dây thiết bị GIS 220kV của TBA 220kV Quận 8 hiện hữu (pha C của máy cắt 271 và dao cách ly 271-1).	
	Nhà thầu có cung cấp	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5.	Yêu cầu về bảo hành:	
	- Thời hạn bảo hành kể từ khi hàng hóa được bàn giao, lắp đặt và nghiệm thu đóng điện vận hành ≥ 3 năm (36 tháng)	Đạt

STT	Chỉ tiêu		Đánh giá
	- Nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế trong thời gian bảo hành. - Khi người mua có yêu cầu nhà thầu tham gia chứng kiến, xác nhận, điều tra sự cố liên quan đến hàng hóa chào thầu, nhà thầu đảm bảo phối hợp thực hiện.		
	Không đáp ứng yêu cầu trên		Không đạt
6.	Kết quả thực hiện hợp đồng của Nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị Định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có).		
	Theo danh sách nhà thầu không đảm bảo uy tín khi tham gia dự thầu và Danh sách nhà thầu bị chấm dứt hợp đồng trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	- Không có tên trong Danh sách nhà thầu không đảm bảo uy tín. Trường hợp có tên trong danh sách nhà thầu không đảm bảo uy tín, nhà thầu phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu như qui định tại mục E-CDNT 18.2 - Không có tên trong Danh sách nhà thầu bị chấm dứt hợp đồng theo khoản 20, 22, 23 điều 140 Nghị định 214/2025/NĐ-CP.	Đạt
	Không thuộc trường hợp trên		Không đạt
7.	Biện pháp tổ chức thi công (được phép làm rõ nếu cần nhưng không làm thay đổi bản chất nội dung của E-HSDT ban đầu)		
	Biện pháp tổ chức thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công	Có Biện pháp tổ chức thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Đạt
		Không có biện pháp tổ chức thi công hoặc có biện pháp tổ chức thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công và không đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Không đạt
8.	Tiến độ thi công		
	Bảng tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Có Biện pháp tổ chức thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Đạt
		Không có biện pháp tổ chức thi công hoặc có biện pháp tổ chức thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công và không đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Không đạt
9.	Biện pháp bảo đảm chất lượng (được phép làm rõ nếu cần, nhưng không làm thay đổi bản chất nội dung của E-HSDT ban đầu)		

STT	Chỉ tiêu		Đánh giá
	Biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Đạt
		Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
10.	Vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động, các yêu cầu về Hệ thống quản lý an toàn thi công xây dựng công trình (được phép làm rõ nếu cần, nhưng không làm thay đổi bản chất nội dung của E-HSDT ban đầu)		
10.1	Vệ sinh môi trường		
	Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường đạt yêu cầu, khả thi phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Đạt
		Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
10.2	Phòng cháy chữa cháy		
	Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Đạt
		Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
10.3	An toàn lao động		
	Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Đạt
		Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
11.	Tổng hợp kết quả đánh giá		
	Các tiêu chí 1, 2, 3, 4, 5, 6,7,8,9 và 10.1; 10.2, 10.3 đều được đánh giá là Đạt		Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên		Không đạt